

Bản án số: **98/2018/HS-ST**
Ngày 22 tháng 10 năm 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B - TỈNH B

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Trần D Khánh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Bích Tuyền
2. Bà Khru Liên Dung

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Văn Kép – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh B.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh B tham gia phiên tòa:
Ông Huỳnh Văn Ngộ – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 86/2018/TLST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 97/2018/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 9 năm 2018, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hồ Quang D**, sinh năm 1989 tại Cà Mau; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: ấp 4, xã A, thành phố C, tỉnh C; Nghề nghiệp: làm thuê; Dân tộc: Kinh; Trình độ học vấn: 5/12; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hồ Văn T, sinh năm 1945 (đã chết) và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1949 (đã chết); Tiền sự: không; Tiền án: 01 lần, ngày 07/9/2009 bị Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xử phạt 12 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”, chấp hành xong ngày 31/8/2015, chưa được xóa án tích; Bị khởi tố bị can ngày 14/3/2018, đến ngày 15/3/2018 bị bắt tạm giam đến nay. (có mặt)

- Bị hại: Ông Trần Hữu D, sinh năm 1959.

Địa chỉ: Số 353/4, ấp X, xã H, thành phố B, tỉnh B.(có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 20/7/2017, sau khi nhậu xong, Hồ Quang D và Trần Văn X điều khiển xe mô tô (không rõ biển số) trên đường Lò Rèn, khi đến đoạn trước nhà trọ T K, thuộc Khóm 7, Phường 5, thành phố B, tỉnh B thì xảy ra va quệt với xe mô tô của anh Nguyễn Thanh T. Lúc này, giữa D và anh T có lời lẽ cãi nhau, sau đó D lấy 01 cây dao Thái Lan, cán màu vàng chạy đến đâm anh T nhưng không trúng. Ông Trần Hữu D, là bảo vệ công ty T K chạy đến can ngăn. Lúc này, D nói “Bảo vệ

T K hả? Tao đâm mày chết mẹ” rồi cầm dao rượt đuổi ông D. Ông D bỏ chạy vào bãi đậu xe của nhà trọ T K thì bị D đuổi kịp, đâm trúng một nhát vào lưng gây thương tích. Sau đó, D bỏ đi về phía cổng công ty T K tiếp tục chửi mắng, còn X cầm nón bảo hiểm chọi vào cổng rào, rồi cả hai bỏ đi về. Trên đường đi về D ném bỏ cây dao ven đường không thu hồi được.

Đối với bị hại ông Trần Hữu D được đưa vào bệnh viện đa khoa tỉnh B điều trị, sau đó đến bệnh viện Phạm Ngọc Thạch tại thành phố Hồ Chí Minh điều trị.

Tại kết luận giám định số 205/TgT ngày 19/9/2017 của Trung tâm Pháp y tỉnh B kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Trần Hữu D như sau: một sẹo ở vùng lưng bả vai trái, kích thước 2x0,1cm, bờ sẹo sắc, gây tràn khí, tràn máu màng phổi trái, tỷ lệ 02%, vật gây thương tích do vật sắc. Tổn thương màng phổi trái, di chứng dày dính màng phổi dưới 1/4 diện tích hai phế T, tỷ lệ 23%, vật gây thương tích do vật sắc. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 25% (hai mươi lăm).

Tại bản cáo trạng số 85/CT-VKSTPBL ngày 10/8/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu đã truy tố bị cáo Hồ Quang D về tội “ *Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự, do hành vi của D gây thương tích cho ông Trần Hữu D với tỷ lệ thương tật 25% nhưng với việc dùng hung khí nguy hiểm và có tính chất côn đồ theo điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

* Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hồ Quang D từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

+ Về trách nhiệm dân sự: buộc bị cáo Hồ Quang D có trách nhiệm bồi thường cho ông Trần Hữu D số tiền 8.626.400 đồng.

+ Về án phí: buộc bị cáo D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

- Bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; đồng ý bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của người bị hại

- Bị hại ông Trần Hữu D yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm với số tiền 8.626.400 đồng và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong ngày 20/7/2017, bị cáo Hồ Quang D có hành vi cố ý gây thương tích cho ông Trần Hữu D tại Khóm 7, Phường 5, thành phố B, tỉnh B. Vì vậy, hành vi của bị cáo D đã bị khởi tố vụ án hình sự và khởi tố bị can là phù hợp. Bên cạnh đó, quá trình điều tra và truy tố, Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng thuộc Cơ quan

cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã thực hiện đúng và đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng và đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Đối với tội Cố ý gây thương tích thì tại Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định hình phạt nhẹ hơn so với Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009 nên căn cứ vào khoản 3 Điều 7 thì Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội Cố ý gây thương tích theo điểm đ khoản 2 Điều 134 là đúng quy định.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Hồ Quang D tại phiên tòa phù hợp với lời khai của chính bị cáo trong giai đoạn điều tra; phù hợp với lời khai của người bị hại về thời gian, địa điểm thực hiện tội phạm; đồng thời phù hợp với kết luận giám định pháp y về thương tích của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh B, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra làm rõ tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: vào khoảng 21 giờ ngày 20/7/2017, tại nhà trọ T K, thuộc Khóm 7, Phường 5, thành phố B, bị cáo Hồ Quang D có hành vi vô cớ dùng dao kim loại gây thương tích cho ông Trần Hữu D với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 25% (hai mươi lăm phần trăm). Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố bị cáo Hồ Quang D về tội “Cố ý gây thương tích” theo Điều 134 Bộ luật Hình sự là đúng quy định pháp luật.

Việc bị cáo dùng dao gây thương tích cho ông D tỷ lệ thương tật 25% là hành vi gây thương tích cho người khác thuộc T hợp dùng hung khí nguy hiểm. Giữa bị cáo và ông D không có quen biết hay có mâu thuẫn với nhau trước, ông D chỉ có lời lẽ can ngăn việc bị cáo rượt đuổi dùng dao định đâm anh T, nhưng bị cáo vẫn rượt đuổi và dùng dao đâm ông D gây thương tích thể hiện tính chất côn đồ của bị cáo. Bị cáo thực hiện hành vi gây thương tích nêu trên trong trạng thái đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện với lỗi cố ý. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm đ khoản 2 điều 134 (điểm a, i khoản 1) Bộ luật hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để chấp nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B về việc truy tố đối với bị cáo.

Bị cáo Hồ Quang D đã có một tiền án về tội “Cố ý gây thương tích”, chưa được xóa án tích, đáng lẽ ra sau khi ra tù phải sửa chữa lỗi lầm lo lao động tạo thu nhập nuôi sống bản thân nhưng do bản tính hung hãn và nhận thức được hành vi dùng dao đâm người khác gây thương tích sẽ bị pháp luật trừng trị; ngoài ra, giữa bị cáo D và ông D không có quen biết hay mâu thuẫn gì trước nhưng bị cáo vẫn rượt đuổi và dùng dao đâm ông D gây thương tích là phạm tội quyết liệt, thể hiện sự xem thường tính mạng, sức khỏe của người khác, xem thường pháp luật. Đồng thời, cho đến nay bị cáo vẫn chưa khắc phục hậu quả cho ông D. Hành vi của bị cáo không những gây ảnh hưởng đến sức khỏe của ông D mà còn gây mất trật tự trị an ở địa phương, gây hoang mang cho người dân nên cần phải xử lý nghiêm khắc để không chỉ có tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo mà còn mang tính phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: việc bị cáo đã thành khẩn

khai báo và người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo có 01 tiền án về tội “Cố ý gây thương tích”, chưa được xóa án tích nay tiếp tục phạm tội nên áp dụng tình tiết tăng nặng tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Có căn cứ xác định bị cáo D là người thực hiện hành vi gây thương tích cho ông D nên bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho ông D. Ông D yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại về sức khỏe với tổng số tiền là 8.626.400 đồng, bị cáo đồng ý bồi thường cho ông D số tiền này nên được Hội đồng xét xử ghi nhận toàn bộ.

Đối với Trần Văn X tuy có đi cùng bị cáo D nhưng không có tham gia đánh nhau nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

[4] Về án phí: bị cáo Hồ Quang D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 431.000 đồng.

Như đã phân tích ở trên, có căn cứ chấp nhận toàn bộ đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 3 Điều 7; điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự;

Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố bị cáo Hồ Quang D phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Xử phạt bị cáo Hồ Quang D 03 (ba) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo bị tạm giam 15/3/2018.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015:

Buộc bị cáo Hồ Quang D có trách nhiệm bồi thường cho ông Trần Hữu D số tiền 8.626.400 đồng (Tám triệu, sáu trăm hai mươi sáu ngàn bốn trăm đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án đến khi thi hành án xong khoản tiền nêu trên, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu thêm tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất chậm trả tương ứng với thời gian chưa thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trong T hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án (THA) dân sự có quyền thỏa thuận THA, quyền yêu cầu THA, tự nguyện THA hoặc bị cưỡng chế THA theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu THA được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo Hồ Quang D phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 431.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Án xử công khai, báo cho bị cáo và người bị hại biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 22/10/2018.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh B;
- VKSND Tp. B;
- Sở tư pháp tỉnh B;
- Nhà tạm giữ Tp. B;
- Chi cục Thi hành án dân sự Tp. B;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần D Khánh